

Bản án số: 522/2022/HSPT

Ngày: 12 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trực

Các Thẩm phán: 1. Ông Vũ Văn Lệ;
2. Ông Ngô Đức Thụ.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Trang – Thư ký
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Bà Mạnh Thị Tú Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 441/2022/HSPT ngày 24/10/2022 đối với các bị cáo Võ Văn Tuấn, Võ Thị Thu Thắm, Nguyễn Thị Giàu, Võ Thị Kim Tuyền, Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phượng, Võ Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nời, Nguyễn Thị Tư do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Võ Văn Tuấn, giới tính: Nam; sinh năm 1975, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: 45, Tổ 2, Ấp 2, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; con ông: Võ Văn Điều và bà: Huỳnh Thị Xàng; vợ: Trần Thị Ngọc Bích và có người 02 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2009); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: năm 2005, bị cáo bị Công an Quận 7 xử phạt hành chính về hành vi “Vận chuyển hàng hóa không chứng từ”; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

2. Võ Thị Thu Thắm, (tên gọi khác: Linh), giới tính: nữ; sinh năm 1979, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 113, Ấp 1, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; cư trú: 214/2/29/14, Ấp 2, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam;

dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 5/12; con ông: Võ Văn Điều và bà: Huỳnh Thị Xàng; chồng: Hồ Đình Tân và có 02 người con (lớn sinh năm 1999 nhỏ sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè xử phạt 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

3.Nguyễn Thị Giàu, giới tính: nữ; sinh năm 1962, tại tỉnh Trà Vinh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 43U/1 đường Tôn Thất Thuyết, Phường 3, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; cư trú: 23B đường Đào Sư Tích, Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Phật; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa: 01/12; con ông: Nguyễn Văn Sáng và bà: Trần Thị Dật; chồng: Nguyễn Văn Em và có người 02 con (lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1994); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2012, bị Công an xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; năm 2016, bị Công an phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

4.Võ Thị Kim Tuyến, giới tính: nữ; sinh năm 1964, tại tỉnh Bến Tre; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Song Lân, xã Phú Sơn, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; cư trú: không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 3/12; con ông: Võ Ngọc Sáng và bà: Nguyễn Thị Kim; chồng: Đinh Văn Mến và có 03 người con (lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1990); tiền án, tiền sự: không; nhân thân năm 2007, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo bị giữ, giam từ ngày 15/3/2022 - có mặt tại phiên tòa.

5.Nguyễn Thị Hồng Phụng, giới tính: Nữ; sinh năm 1972, tại tỉnh Tiền Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Thạnh Hiệp, xã Thạnh Trị, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang; cư trú: B18/17AK1, Tổ 148, Ấp 3A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; con ông: Nguyễn Văn Tư và bà: Nguyễn Thị Cửa; chồng: không có; có 01 người con (sinh năm 1997); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

6.Phạm Thị Hải, giới tính: Nữ; sinh năm 1971, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 231E/13 đường Dương Bá Trạc, Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; cư trú: 184, Tổ 14, Ấp 3, xã Phước Kiển,

huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 5/12; con ông: Lê Văn Hội và bà: Phạm Thị Thận; chồng: Nguyễn Văn A và có 02 người con (lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1992); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

7. Nguyễn Thị Sương, giới tính: nữ; sinh năm 1994, tại tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Hiệp Trung, xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; cư trú: 56, Tổ 2, Ấp 2, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 02/12; con ông: Nguyễn Văn Út và bà: Phạm Thị Thúy; chồng: Huỳnh Tấn Hướng và có 02 người con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2022, đến ngày 24/3/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

8. Võ Thị Kim Cương, giới tính: nữ; sinh năm 1986, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: 45, Tổ 2, Ấp 2, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Võ Văn Điều và bà: Huỳnh Thị Xà; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2022, đến ngày 24/3/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

9. Nguyễn Thị Tư, giới tính: nữ; sinh năm 1984, tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Củ Tron, xã An Sơn, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang; cư trú: 55, Tổ 2, Ấp 2, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Hòa hảo; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 3/12; con ông: Nguyễn Văn Nhã và bà: Huỳnh Thị Gọn; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

10. Nguyễn Thị Ngọc Dung (Tên gọi khác: Tư), giới tính: nữ; sinh năm 1968, tại tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 133 Lô D Chung cư Ngô Gia Tự, Phường 2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; cư trú: 98, Tổ 2, Ấp 2, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; nghề nghiệp: làm tạp vụ; trình độ học vấn: 5/12; con ông: Nguyễn Bá Tân và bà: Nguyễn Thị Tần; chồng: Trương Long Tấn và có 01 người con (sinh năm 1989); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

11. Đặng Thị Nời, giới tính: nữ; sinh năm 1961, tại Thành phố Hồ Chí

Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: 351A đường Trần Xuân Soạn, Khu phố 1, phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 2/12; con ông: Đặng Văn Nghiệm và bà: Phạm Thị Hoa; chồng: Huỳnh Văn Ba và có 03 người con (lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1991); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Ngọc Bích và Võ Văn Tuấn là vợ chồng cùng sinh sống tại nhà số 45, Tổ 2, Ấp 2, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 12/3/2022, Bích cùng Tuấn sử dụng căn nhà thuộc sở hữu (quản lý) của hai vợ chồng nêu trên tổ chức cho các con bạc chơi đánh bài ăn tiền để lấy tiền xâu. Theo đó, Bích đưa cho Tuấn 150.000 đồng để mua 02 (hai) cây bài tây, mỗi cây bài có 10 (mười bộ bài, loại bài 52 lá) để cho các con bạc sử dụng và đã thu được tiền xâu là 1.800.000 đồng (của ngày 12 và 13/3/2022). Số tiền lấy xâu được Bích dùng để trả tiền mua bài, nước uống cho các con bạc, số tiền còn lại để tiêu xài trong gia đình. Riêng ngày 14/3/2022, các con bạc đã xâu được 450.000 đồng thì bị công an phát hiện bắt quả tang. Cụ thể:

Khoảng 18h00 ngày 14/3/2022, Trần Thị Ngọc Bích và Võ Văn Tuấn tổ chức cho: Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phụng, Võ Thị Thu Thắm, Võ Thị Kim Cương, Võ Thị Kim Loan, Nguyễn Thị Giàu, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Võ Thị Kim Tuyến, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nờ và Nguyễn Thị Tư tham gia đánh bài ăn tiền theo hình thức đánh bài cào 03 lá đếm nút ăn tiền (lớn điểm nhất là ba cào rồi đến chín điểm và thấp nhất là không điểm - bù). Các đối tượng tham gia đánh bạc sẽ luân phiên làm cái và quy định người làm cái sẽ chia 03 ván bài rồi đến người khác. Mỗi một lần làm cái (không nhất thiết phải ba ván bài) thì phải xâu cho Bích từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, tùy theo nhà cái thắng ít hay nhiều. Riêng người đặt tụ thì không phải xâu. Tiền đặt mỗi tụ ít nhất là 100.000 đồng và nhiều nhất là 200.000 đồng.

Đến khoảng 21 giờ 25 phút cùng ngày, khi Sương làm cái sòng bài có 08 tụ đặt tiền thắng thua với Sương gồm: Dung, Cương, Thắm, Loan mỗi người đặt tụ số tiền 200.000 đồng và Tư ké tụ của Hải số tiền 100.000 đồng để cùng đặt tụ 200.000 đồng, Nờ ké tụ của Giàu số tiền 100.000 đồng để cùng đặt tụ 200.000 đồng. Riêng Phụng và Tuyến mỗi người đặt tụ 100.000 đồng để cùng thắng thua với tụ cái của Sương. Kết quả ván bài Sương thua số tiền 1.400.000 đồng. Khi Sương đang gom bài để chuẩn bị chia ván bài tiếp theo thì bị Công an xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè phối hợp với Đội CSĐTTP-TTXH Công an huyện

Nhà Bè phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bích, Sương, Phượng, Thắm, Giàu, Cương, Loan, Tuyền, Dung, Hải, Nời, Tư. Đồng thời, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 14.000.000 đồng (Trong đó có 450.000 đồng là tiền xâu của Giàu 50.000 đồng, Phượng 250.000 đồng và Sương 150.000 đồng); 01 tấm bằng nilong; 10 bộ bài tây (loại 52 lá, chưa qua sử dụng); 18 bộ bài tây (loại 52 lá, đã qua sử dụng); 01 hộp đựng bài tây bằng giấy dùng để đựng tiền xâu. Ngoài ra còn thu giữ trong người của: Võ Thị Kim Loan 4.100.00 đồng (trong đó, Loan khai dùng 1.200.000 đồng vào việc đánh bạc, còn lại 2.900.000 đồng không dùng đánh bạc); Nguyễn Thị Ngọc Dung số tiền 1.000.000 đồng khai dùng đánh bạc; Phạm Thị Hải số tiền 100.000 đồng khai dùng đánh bạc; Nguyễn Thị Giàu số tiền 800.000 đồng khai dùng đánh bạc; Nguyễn Thị Tư số tiền 100.000 đồng khai dùng đánh bạc; Tổng số tiền thu giữ của các bị cáo dùng để đánh bạc là 17.200.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

I. Tuyên bố các bị cáo: Trần Thị Ngọc Bích và Võ Văn Tuấn phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phượng, Võ Thị Thu Thắm, Võ Thị Kim Cương, Võ Thị Kim Loan, Nguyễn Thị Giàu, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Võ Thị Kim Tuyền, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nời, Nguyễn Thị Tư phạm tội “Đánh bạc”

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị Ngọc Bích **02 (Hai)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2022.

2. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn Tuấn **02 (Hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Thị Thu Thắm **01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án được khấu trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2022.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Giàu **01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án được khấu trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2022.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Thị Kim Tuyền **01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2022.

6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Sương **01 (Một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án được khấu trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2022.

7. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng Phượng **01 (Một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án được khấu trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2022.

8. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Thị Kim Cương **01 (Một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án được khấu trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2022.

9. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Thị Kim Loan **01 (Một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2022.

10. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Dung **01 (Một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án được khấu trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2022.

11. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Hải **01 (Một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án được khấu trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2022.

12. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Thị Nời **01 (Một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án được khấu trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2022.

13. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tư **01 (Một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án được khấu trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 28/9/2022, bị cáo Võ Thị Kim Tuyền có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 28/9/2022, bị cáo Võ Văn Tuấn, Võ Thị Thu Thắm, Nguyễn Thị Giàu, Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phượng, Võ Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nời, Nguyễn Thị Tư có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Võ Văn Tuấn, Võ Thị Thu Thắm, Nguyễn Thị Giàu, Võ Thị Kim Tuyền, Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phượng, Võ Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nời, Nguyễn Thị Tư thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử. Các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Trong phần tranh luận các bị cáo không tranh luận gì chỉ xin tòa xem xét chấp nhận kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu, kết luận đối với vụ án: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Võ Văn Tuấn về tội “Tổ chức đánh bạc”, các bị cáo Võ Thị Thu Thắm, Nguyễn Thị Giàu, Võ Thị Kim Tuyền, Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phượng, Võ Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nời, Nguyễn Thị Tư về tội “Đánh bạc” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức án Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo. Tuy nhiên xét thấy các bị cáo Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phượng, Võ Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nời, Nguyễn Thị Tư có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền từng bị cáo dùng đánh bạc không lớn; tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo này có bổ sung tình tiết giảm nhẹ mới hầu hết là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên không cần cách ly khỏi đời sống xã hội. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Văn Tuấn, Võ Thị Thu Thắm, Nguyễn Thị Giàu, Võ Thị Kim Tuyền, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phượng, Võ Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nời, Nguyễn Thị Tư sửa án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Khoảng 21 giờ 25 phút ngày 14/3/2022, Công an huyện Nhà Bè phối hợp với Công an xã Phước Lộc kiểm tra phát hiện bắt quả tang Trần Thị Ngọc Bích và Võ Văn Tuấn tổ chức cho Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phượng, Võ Thị Thu Thắm, Võ Thị Kim Cương, Võ Thị Kim Loan, Nguyễn Thị Giàu, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Võ Thị Kim Tuyền, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nời và Nguyễn Thị Tư tham gia đánh bài thắng thua bằng tiền, để thu tiền xâu. Những người tham gia đánh bạc theo hình thức đánh bài cào 03 lá, làm cái xoay vòng, mỗi người tham gia đánh bạc làm cái 03 ván bài rồi đến người khác, mỗi một lần làm cái thì người làm cái phải trả xâu cho Bích, Tuấn từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng (tùy theo nhà cái thắng ít hay nhiều). Tiền đặt mỗi tụ ít nhất là 100.000 đồng và nhiều nhất là 200.000 đồng. Trần Thị Ngọc Bích và Võ Văn Tuấn khai nhận đã tổ chức cho các con bạc tham gia đánh bạc từ ngày 12/3/2022 đã thu tiền xâu được 1.800.000 đồng, riêng ngày bị bắt quả tang đã thu tiền xâu được 450.000 đồng và bị thu giữ tại chiếu bạc.

Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 14.000.000 đồng (Trong đó có tiền xâu của Giàu 50.000 đồng, Phượng 250.000 đồng và Sương 150.000 đồng); 01 tấm bằng nilong; 10 bộ bài tây (loại 52 lá, chưa qua sử dụng); 18 bộ bài tây (loại 52 lá, đã qua sử dụng); 01 hộp đựng bài tây bằng giấy dùng để đựng tiền xâu. Thu giữ trong người của: Võ Thị Kim Loan 4.100.00 đồng (trong đó, Loan dùng 1.200.000 đồng vào việc đánh bạc, còn lại 2.900.000 đồng không dùng đánh bạc); Nguyễn Thị Ngọc Dung số tiền 1.000.000 đồng dùng đánh bạc; Phạm Thị dùng đánh bạc; Nguyễn Thị Tư số tiền 100.000 đồng dùng đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc với nhau là 17.200.000 đồng.

Với hành vi đó của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Thị Ngọc Bích và Võ Văn Tuấn phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phượng, Võ Thị Thu Thắm, Võ Thị Kim Cương, Võ Thị Kim Loan, Nguyễn Thị Giàu, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Võ Thị Kim Tuyền, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nời và Nguyễn Thị Tư phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo Võ Văn Tuấn, Nguyễn Thị Giàu, Võ Thị Thu Thắm, Võ Thị Kim Tuyền, Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phượng, Võ Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nời và Nguyễn Thị Tư có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn quy định của pháp luật nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Võ Văn Tuấn, Nguyễn Thị Giàu, Võ Thị Thu Thắm xin được hưởng án treo và Võ Thị Kim Tuyền xin giảm nhẹ hình phạt tù, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Giàu thuộc gia đình có công cách mạng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuy nhiên các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã từng một hoặc nhiều lần bị xét xử về tội “Đánh Bạc” hoặc bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh Bạc”; bị xử án tù hoặc bị xử phạt hành chính (tuy đã xóa án tích) nên đã xử phạt bị cáo Võ Văn Tuấn 02 năm tù, các bị cáo Nguyễn Thị Giàu, Võ Thị Kim Tuyền, Võ Thị Thu Thắm mỗi bị cáo 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo, việc kháng xin giảm nhẹ và được hưởng án treo của các bị cáo Võ Văn Tuấn, Nguyễn Thị Giàu, Võ Thị Kim Tuyền, Võ Thị Thu Thắm không có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phượng, Võ Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nời và Nguyễn Thị Tư, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa

đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ và xử phạt mỗi bị cáo mức án 01 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo. Tuy nhiên ở cấp phúc thẩm các Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phượng, Võ Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nời và Nguyễn Thị Tư có bổ sung tình tiết giảm nhẹ mới là: theo đó Nguyễn Thị Tư có cha là ông Nguyễn Văn Nhã đã trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau năm 1975; bị cáo Nguyễn Thị Sương là lao động chính phải nuôi 02 con nhỏ; các bị cáo đều thuộc thành phần lao động nghèo bản thân là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đang bị nhiều căn bệnh cần điều trị. Xét thấy, các bị cáo Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phượng, Võ Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nời và Nguyễn Thị Tư đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền từng bị cáo dùng đánh bạc không lớn, tại phiên tòa phúc thẩm có bổ sung tình tiết giảm nhẹ mới nên không cần thiết cách ly khỏi đời sống xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, theo hướng giữ nguyên mức án tù nhưng cho các bị cáo Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phượng, Võ Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nời và Nguyễn Thị Tư được hưởng án treo.

Ngoài ra cấp sơ thẩm xác định các bị cáo Trần Thị Ngọc Bích và Võ Văn Tuấn phạm tội “Tổ chức đánh bạc theo các điểm a, b khoản 1 Điều 322 là chưa chính xác. Xét hành vi của các bị cáo Trần Thị Ngọc Bích và Võ Văn Tuấn thuộc trường hợp “*Sử dụng địa điểm thuộc quyền sở hữu hoặc quản lý của mình để cho 10 người trở lên.....*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, nên cần điều chỉnh cho phù hợp.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo Võ Văn Tuấn, Nguyễn Thị Giàu, Võ Thị Kim Tuyền, Võ Thị Thu Thắm phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn Tuấn, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; phạt Võ Văn Tuấn 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thị Thu Thắm, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày

15/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; phạt Võ Thị Thu Thắm 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2020.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Giàu, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; phạt Nguyễn Thị Giàu 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2022 đến ngày 24/3/2020.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thị Kim Tuyền, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; phạt Võ Thị Kim Tuyền 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/3/2022.

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo: Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phượng, Võ Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nời và Nguyễn Thị Tư về biện pháp chấp hành hình phạt; xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Thị Sương 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày 12 tháng 12 năm 2022. Giao bị cáo Nguyễn Thị Sương cho Ủy ban nhân dân xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Phượng 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày 12 tháng 12 năm 2022. Giao bị cáo Nguyễn Thị Sương cho Ủy ban nhân dân xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Bị cáo Võ Thị Kim Cương 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày 12 tháng 12 năm 2022. Giao bị cáo Võ Thị Kim Cương cho Ủy ban nhân dân xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Dung 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày 12 tháng 12 năm 2022. Giao bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Dung cho Ủy ban nhân dân

xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Bị cáo Phạm Thị Hải 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày 12 tháng 12 năm 2022. Giao bị cáo Phạm Thị Hải cho Ủy ban nhân dân xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Bị cáo Đặng Thị Nời 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày 12 tháng 12 năm 2022. Giao bị cáo Đặng Thị Nời cho Ủy ban nhân dân phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Bị cáo Nguyễn Thị Tư 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày 12 tháng 12 năm 2022. Giao bị cáo Võ Thị Kim Cương cho Ủy ban nhân dân xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phượng, Võ Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nời và Nguyễn Thị Tư cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Các bị cáo Võ Văn Tuấn, Nguyễn Thị Giàu, Võ Thị Kim Tuyền, Võ Thị Thu Thắm mỗi người phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng. Các bị cáo Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Hồng Phượng, Võ Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Phạm Thị Hải, Đặng Thị Nời và Nguyễn Thị Tư không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định về án treo cho các bị cáo biết)

Nơi nhận :

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM;(1)
- VKSND TP .HCM; (3)
- VKSND huyện Nhà Bè; (1)
- P. PC27 – CATP; (1)
- Bị cáo; (11)
- Trại giam (1)
- THA huyện Nhà Bè; (1)
- TAND huyện Nhà Bè; (1)
- Công an huyện Nhà Bè; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (11)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ (37). (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trục

